TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 415/2023/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 339/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Phạm Ngọc T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Ngọc T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc P số tiền 7.697.000 đồng *(Bảy triệu sáu trăm chín mươi bảy ngàn đồng)*; được trả dần tiền mỗi tháng 400.000 đồng, tháng cuối cùng trả 497.000đồng; trả tiền vào ngày 15 dương lịch hàng tháng. Thời gian trả tiền tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi hết nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Ông T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị P tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0012525 ngày 10/10/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Trung Hiếu